

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 29 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2021/TLST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H, sinh ngày 18/3/1987, tại thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu TL 1, phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Vĩnh H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 16/4/2021, đến ngày 22/4/2021 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn YD, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 4, khu TL, phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn VT, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

Bà Đinh Thị H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn VT, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 15/4/2021, anh Nguyễn Hồng Th cùng một số người bạn ngồi ăn uống tại quán bia Thành Nam 68, thuộc thôn VT, xã HTĐ, thị

xã ĐT (do anh Nguyễn Văn T làm chủ quán). Trong lúc ăn uống, anh Th có đi ra khu vực bàn uống nước ở trong quán để ngồi uống nước và để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 trên mặt bàn. Sau đó, do thấy người quen cũng ăn uống tại quán nên anh Th đến bàn có người quen để giao lưu mà không cầm theo điện thoại.

Lúc này, Nguyễn Huy H đang ngồi ăn uống tại quán trên cùng anh Hoàng Đức B. Khi ăn xong, H đi ra ngồi tại bàn uống nước của quán để thanh toán tiền cho bà Đinh Thị H (là mẹ của anh T). Thanh toán xong, H phát hiện chiếc điện thoại của anh Th để quên trên mặt bàn uống nước, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thấy bà H và một số người nữa ngồi gần đó nên H ngồi lại quan sát và chờ. Khi mọi người đi ra chỗ khác không ai để ý thì H cầm chiếc điện thoại của anh Th đi về chỗ anh B rồi cùng anh B rời khỏi quán, đón xe taxi đi về. Đến khu TL, phường PĐ, thành phố UB, H và anh B xuống xe, anh B đi bộ về còn H đi bộ đến cửa hàng mua bán điện thoại Duy Lợi, gặp chị Lê Thị Kim O là chủ cửa hàng. H nói dối chị O là quên mật khẩu và nhờ chị O kiểm tra để mở khóa màn hình điện thoại giúp, chị O yêu cầu gửi lên công ty sửa. Thấy vậy, H đề nghị bán chiếc điện thoại trên cho chị O, chị O đồng ý mua và trả cho H 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền, H sử dụng chi tiêu cá nhân hết 1.000.000đ.

Tối cùng ngày 15/4/2021, biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên H đến cửa hàng Duy Lợi gặp chị O và đưa chị số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), đề nghị chuộc lại điện thoại thì bị một số người dân phát hiện và giao cho cơ quan Công an. Cùng ngày chị O đã tự nguyện nộp lại chiếc điện thoại trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã ĐT kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu đen đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 25/4/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu anh Nguyễn Hồng Th.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Huy H đã trả lại cho chị Lê Thị Kim O số tiền 1.000.000đ, đến nay anh Nguyễn Hồng Th và chị Lê Thị Kim O không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra còn xác định: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, vào các năm 2012, 2018, Nguyễn Huy H bị tai nạn giao thông và hiện đang được hưởng chế độ trợ cấp tai nạn lao động. Tại Bản kết luận giám định thương tích số 403/21/TgT ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyễn Huy H tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là hiện tại là 58%.

Bị hại anh Nguyễn Hồng Th vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 28/7/2021 như sau: Chiều ngày 15/4/2021 anh đi uống bia cùng bạn tại quán Thành Nam 86. Khi đang uống anh gặp bạn, anh để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 trên bàn và sang ngồi cùng bạn. Khoảng 20 phút sau anh quay lại lấy điện thoại thì phát hiện bị người khác lấy mất. Anh nhờ chủ quán xem lại camera tại quán và phát hiện thanh niên mặc quần bò, áo trắng cộc tay (sau này anh mới biết người thanh niên đó tên là H). Anh đã nhận lại điện thoại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Kim O có lời khai: Chiều ngày 15/4/2021 chị mua của H chiếc điện thoại Samsung màu đen với giá 1.500.000 đồng, do H có nói đây là điện thoại của bạn cầm cho H nhưng không lấy lại. Sau đó, chị được biết điện thoại chị mua của H là do H trộm cắp được nên chị đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan công an. Đến nay H đã trả cho chị số tiền 1.500.000 đồng, chị không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 76/CT - VKS - ĐT ngày 23 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh đã: Truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Huy H tại phiên tòa là phù hợp với nhau, với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với biên bản xác định hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 16 giờ 30 ngày 15/4/2021, tại quán bia Thành Nam 68, thuộc thôn VT, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Huy H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Hồng Th.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại Cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H đủ

yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện đang hưởng chế độ trợ cấp tai nạn lao động, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, người phạm tội **“Trộm cắp tài sản”** còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo hiện đang hưởng chế độ trợ cấp tai nạn lao động nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự

- Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

- Xử phạt Nguyễn Huy H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 7 năm 2021).

Giao bị cáo Nguyễn Huy H cho Ủy ban nhân dân phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Huy H phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Nguyễn Huy H.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

